

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 204/2021/DS-PT

Ngày: 30-9-2021

V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại
do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tuấn

Các Thẩm phán:

1. Ông Trần Tấn Quốc

2. Bà Huỳnh Thị Hồng Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Nga – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Phương Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần G, tỉnh Long An mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 110/2021/TLPT-DS ngày 07 tháng 5 năm 2021 về “Tranh chấp yêu cầu bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 14/2021/DS-ST ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Cần G bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 157/2021/QĐ-PT ngày 07 tháng 6 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị T, sinh năm 1975.

Nơi cư trú: Ấp 3, xã Phước V, huyện Cần G, tỉnh Long An.

- Bị đơn:

1. Anh Trần Phạm Ngọc Th, sinh năm 2004.

2. Ông Trần Ngọc H sinh năm 1976.

3. Bà Phạm Thị Tr, sinh năm 1977.

Người đại diện theo pháp luật của anh Trần Phạm Ngọc Th: Ông Trần Ngọc H, sinh năm 1976 và bà Phạm Thị Tr, sinh năm 1977;

Cùng nơi cư trú: Ấp Tây, xã Đông Th, huyện Cần G, tỉnh Long An.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Trương Thị Bích H, sinh năm 1999.
2. Anh Trương Hoài P, sinh ngày 07/01/2003.
3. Anh Trương Hoài Kh, sinh ngày 02/9/2004.
4. Anh Trương Hoài K, sinh ngày 23/9/2008.

Người đại diện theo pháp luật của cháu Khương và cháu Khá: Bà Lê Thị T, sinh năm 1975;

Cùng nơi cư trú: Ấp 3, xã Phước V, huyện Cần G, tỉnh Long An.

5. Bà Trần Thị N, sinh năm 1954.

Nơi cư trú: Ấp Vĩnh H, xã Tân T, huyện Cần G, tỉnh Long An.

- *Người kháng cáo:* Nguyên đơn là bà Lê Thị T.

*(Bà T, ông H, bà Tr, chị Hạnh, anh Phúc có mặt;
bà Nhỏ vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 19/9/2019, ngày 26/3/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Nguyễn Thị T trình bày:

Ngày 13/3/2019, tại đường lộ cầu Kinh thuộc ấp 1, xã Phước V, huyện Cần G, tỉnh Long An, Trần Phạm Ngọc Th điều khiển xe mô tô biển số 52Z4-8566 va chạm với xe mô tô biển số 62M1-5248 do ông Trương Hoài Sơn điều khiển. Sau tai nạn, ông Sơn tử vong trên đường cấp cứu, Trần Phạm Ngọc Th bị thương nặng. Sự việc đã được Cơ quan điều tra Công an huyện Cần G kiểm tra xác minh và có Quyết định không khởi tố vụ án.

Những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của ông Trương Hoài Sơn gồm có: mẹ ruột là bà Trần Thị N; vợ ông Sơn là bà Lê Thị T, các con chung là Trương Thị Bích H, Trương Hoài P, Trương Hoài Kh, Trương Hoài K.

Nguyên đơn xác định xe mô tô biển số 52Z4-8566 do Trần Phạm Ngọc Th điều khiển là nguồn nguy hiểm cao độ, Th là người chiếm hữu sử dụng, ông Trần Ngọc H và bà Phạm Thị Tr là chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ nên phải liên đới bồi thường là 148.000.000 đồng, cụ thể như sau:

- Chi phí mai táng: Tổng cộng là 118.000.000 đồng gồm:
 - + Tiền hòm, tân liệm 50.000.000 đồng, có hóa đơn;
 - + Làm mã: 38.000.000 đồng không có hóa đơn;
 - + Tiền chợ: 30.000.000 đồng không có hóa đơn.
- Bồi thường tổn thất tinh thần 30.000.000 đồng.

Ngoài ra, khi tai nạn xảy ra, ông Sơn đang nuôi dưỡng ba người con chưa thành niên, các con ông Sơn đang do bà T trực tiếp nuôi dưỡng nên bà T yêu cầu

anh Th, ông H, bà Tr cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cho đến các con đủ 18 tuổi, cụ thể:

1. Trương Hoài P, sinh ngày 07/01/2003: thời gian cấp dưỡng từ tháng 4/2019 cho đến khi Phúc 18 tuổi, mỗi tháng cấp dưỡng 1.000.000 đồng.

2. Trường Hoài Kh, sinh ngày 02/9/2004: thời gian cấp dưỡng từ tháng 4/2019 cho đến Khương 18 tuổi, mỗi tháng 1.000.000 đồng.

3. Trường Hoài K sinh năm 2008: thời gian cấp dưỡng từ tháng 4/2019 cho đến khi Khá 18 tuổi, mỗi tháng 1.000.000 đồng.

Bị đơn là ông Trần Ngọc H, bà Phạm Thị Tr và là người giám hộ cho cháu Trần Phạm Ngọc Th trình bày:

Cháu Trần Phạm Ngọc Th là con của ông Trần Ngọc H và bà Phạm Thị Tr. Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 13/3/2019, Th tự ý lấy xe mô tô biển số 52Z4-8566 của ông H, điều khiển xe và xảy ra va chạm với ông Trương Hoài Sơn trên đoạn đường Lộ cầu Kinh thuộc Ấp 1 xã Phước V. Th bị thương nặng phải đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy, ông Sơn tử vong.

Đối với yêu cầu bồi thường của bà T thì ông H và bà Tr không đồng ý, vì ông bà không giao xe cho Trần Phạm Ngọc Th mà Th tự ý lấy xe đi, ông H và bà Tr không biết. Đồng thời, cơ quan công an cũng đã xác định vụ việc va chạm xảy ra do lỗi của ông Sơn điều khiển xe lưu thông trên đường mà nồng độ cồn trong máu vượt mức quy định và tham gia giao thông không đúng làn đường, phần đường quy định. Do ông Sơn đã chết nên cơ quan điều tra không khởi tố vụ án. Ông H và bà Tr xác định xe máy mang biển số 52Z4-8566 là tài sản của vợ chồng ông mua của người khác nhưng chưa được sang tên quyền sở hữu và đồng ý chịu trách nhiệm đối với tài sản này.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trương Hoài Phúc, Trương Thị Bích Hạnh trình bày: Thống nhất với ý kiến và lời trình bày của bà Lê Thị T, không có ý kiến gì khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị N đã được tổng đạt văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến.

Vụ án được Tòa án cấp sơ thẩm tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 14/2021/DS-ST ngày 23/3/2021, Tòa án nhân dân huyện Cần G đã căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm d khoản 1 Điều 40, khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 147, Điều 266 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 584, 585, 590, 601 Bộ luật Dân sự năm 2005; khoản 8 Điều 9, khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1.] Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị T về việc yêu cầu anh Trần Phạm Ngọc Th, ông Trần Ngọc H, bà Phạm Thị Tr liên đới bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra.

[2.] Về án phí: Bà Lê Thị T được miễn án phí theo Điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Hoàn trả tiền tạm ứng án phí 6.750.000 đồng cho bà Lê Thị T theo biên lai 0002207 ngày 04/5/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cần G.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về quyền kháng cáo, quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án và thời hiệu thi hành án theo Luật Thi hành án dân sự.

Ngày 02/4/2021, nguyên đơn là bà Lê Thị T kháng cáo không đồng ý toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm, cụ thể: Bà T đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án dân sự sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà T về việc yêu cầu anh Trần Phạm Ngọc Th, ông Trần Ngọc H và bà Phạm Thị Tr có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ là chiếc xe mô tô Biển số 52Z4-8566 gây ra.

Nhận thấy, tại phiên tòa phúc thẩm, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, người kháng cáo không rút yêu cầu kháng cáo, các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa phát biểu:

Ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử phúc thẩm nghị án, Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa, thành viên Hội đồng xét xử phúc thẩm, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Những người tham gia tố tụng thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Đơn kháng cáo của bà Lê Thị T thực hiện đúng về hình thức, nội dung và thời hạn theo quy định tại các Điều 272, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên vụ án được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Ngày 13/3/2019, giữa ông Trương Hoài Sơn và ông Trần Phạm Ngọc Th có xảy ra va chạm tai nạn giao thông, H quả ông Trương Hoài Sơn tử vong. Theo kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 178 ngày 22/3/2019 của Trung tâm pháp y TP. Hồ Chí Minh về nồng độ cồn trong máu của anh Trương Hoài Sơn là 265,34 mg/100ml. Theo báo cáo kết thúc kiểm tra xác minh tin báo về tội phạm của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cần G ngày 08/5/2019 thì căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường và các tài liệu chứng cứ thu thập được xác định nguyên nhân gây ra tai nạn là do Trương Hoài Sơn điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường mà nồng độ cồn trong máu vượt mức quy định, được quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật Luật giao thông đường bộ và tham gia giao thông không đúng phần đường quy định, vi phạm vào quy tắc chung được quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Xác định vụ tai nạn giao thông nêu trên người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội đã chết. Căn cứ

khoản 7 Điều 157 Bộ luật tố tụng hình sự Công an huyện Cần G ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 20 ngày 08/5/2019. Như vậy, nguyên đơn cho rằng xe máy biển số 52S4-8566 là nguồn nguy hiểm cao độ nên người chiếm hữu, sử dụng là Trần Phạm Ngọc Th và chủ sở hữu là ông H, bà Tr phải có trách nhiệm liên đới bồi thường đối với thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra là không đúng vì thiệt hại xảy ra trong trường hợp này hoàn toàn do hành vi lỗi của ông Trương Hoài Sơn chứ không phải là hoạt động tự thân của nguồn nguy hiểm cao độ là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến thiệt hại.

Từ ý kiến và quan điểm trên, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Lê Thị T, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ, vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến và quan điểm của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bà Lê Thị T thực hiện đúng về hình thức, nội dung và thời hạn theo quy định tại các Điều 272, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên vụ án được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Thị N đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt bà Nhỏ.

[3] Về việc bà Lê Thị T kháng cáo yêu cầu anh Trần Phạm Ngọc Th, ông Trần Ngọc H và bà Phạm Thị Tr có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ là chiếc xe mô tô Biển số 52Z4-8566 gây ra.

Căn cứ Báo cáo kết thúc kiểm tra, xác minh tin báo về tội phạm số 20/BC-CSĐT ngày 08/5/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Cần G và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ có cơ sở xác định: Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 13/3/2019 trên đường cầu Kinh thuộc ấp 1, xã Phước V, huyện Cần G, tỉnh Long An xảy ra vụ tai nạn giao thông giữa xe mô tô Biển số 62X1-5248 do ông Trương Hoài Sơn điều khiển từ hướng Tỉnh lộ 826C đi đến sông Ba Làng va chạm với xe mô tô Biển số 52Z4-8566 do anh Phạm Trần Ngọc Th điều khiển theo chiều ngược lại. H quả ông Sơn tử vong trên đường đi cấp cứu, còn anh Th bị thương nặng chuyển đến Bệnh viện Chấn thương chỉnh hình Thành phố Hồ Chí Minh cấp cứu rồi chuyển sang Bệnh viện Chợ Rẫy mổ lấy sọ não ra sau đó ráp lại với tổng chi phí điều trị gần 200.000.000 đồng.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 85/TT ngày 20/3/2019 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Long An thì nguyên nhân tử vong của Trương Hoài Sơn là do chấn thương sọ não nặng và theo Bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số HST 178/ĐC.2019 ngày 22/3/2019 của Trung tâm pháp y Thành phố

Hồ Chí Minh – Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh thì nồng độ cồn trong máu của Trương Hoài Sơn là 265,34mg/100ml.

Căn cứ vào hồ sơ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường và các tài liệu chứng cứ thu thập được có cơ sở xác định nguyên nhân gây ra tai nạn là do Trương Hoài Sơn điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường mà nồng độ cồn trong máu vượt mức quy định (265,34mg/100ml) là vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8 của Luật Giao thông đường bộ: “...*Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililít máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở...*”. Ngoài ra, Trương Hoài Sơn tham gia giao thông không đúng làn đường, phần đường quy định là vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ: “...*Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ...*”.

Do người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội trong vụ tai nạn giao thông trên là ông Trương Hoài Sơn đã chết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Cần G căn cứ các Điều 36, 157 và 158 của Bộ luật Tố tụng hình sự ra Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 20/QĐ-CSĐT ngày 08/5/2019.

Từ nhận định trên, xét việc phía nguyên đơn cho rằng chiếc xe mô tô Biển số 52Z4-8566 là nguồn nguy hiểm cao độ nên yêu cầu người chiếm hữu, sử dụng là anh Trần Phạm Ngọc Th và chủ sở hữu là ông Trần Ngọc H và bà Phạm Thị Tr phải có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ này gây ra là không đúng. Bởi lẽ, thiệt hại xảy ra trong vụ việc này là do hành vi trái pháp luật của ông Trương Hoài Sơn (điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường mà nồng độ cồn trong máu vượt mức quy định và tham gia giao thông không đúng làn đường, phần đường quy định), đây chính là nguyên nhân trực tiếp, quyết định gây ra thiệt hại về tính mạng đối với ông Sơn và sức khỏe đối với anh Th chứ không phải do hoạt động tự thân của nguồn nguy hiểm cao độ là chiếc xe mô tô Biển số 52Z4-8566 gây ra. Như vậy, trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong vụ án này là trách nhiệm bồi thường thiệt hại thông thường do hành vi trái pháp luật của con người gây ra chứ không phải bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra. Do trong vụ việc này, anh Th không có lỗi đối với cái chết của nạn nhân Sơn nên không phải chịu trách nhiệm bồi thường. Còn việc anh Th tự ý lấy chiếc xe mô tô Biển số 52Z4-8566 trong khi chưa đủ tuổi và chưa có giấy phép lái xe mô tô thì anh Th bị cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

[4] Từ nhận định ở đoạn [3], Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015: Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Lê Thị T, giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm như đề nghị của Kiểm sát viên.

[5] Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại các Điều 147, 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 26, 29 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuy nhiên, do bà Lê Thị T khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại về tính mạng do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra và có đơn đề nghị miễn tiền án phí. Do đó, bà T được miễn tạm ứng án phí sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm, tạm ứng án phí phúc thẩm và án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 nói trên.

Ông Trần Ngọc H, bà Phạm Thị Tr và anh Trần Phạm Ngọc Th không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện của bà T không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà Lê Thị T.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 14/2021/DS-ST ngày 23/3/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cần G, tỉnh Long An.

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 148 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 584, 585, 590, 601 của Bộ luật Dân sự năm 2005; khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ; các Điều 26, 29, điểm d khoản 1 Điều 12, 14 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị T về việc yêu cầu anh Trần Phạm Ngọc Th, ông Trần Ngọc H, bà Phạm Thị Tr có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Lê Thị T được miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Lê Thị T 6.750.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0002207 ngày 04/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cần G.

3. Về án phí dân sự phúc thẩm: Bà Lê Thị T được miễn tiền án phí dân sự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Long An;
- TAND huyện Cần G;
- Chi cục THADS huyện Cần G;
- Các đương sự;
- Lưu HS; AV./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Minh Tuấn